

QUẢN TRỊ TRUYỀN THÔNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TRONG BỐI CẢNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

NGUYỄN QUỲNH ANGA*

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng lần đầu tiên chính thức hóa thuật ngữ “quản trị quốc gia” và khẳng định “Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả” là một trong ba đột phá chiến lược. Để thực hiện được điều đó, cần tiến hành đổi mới quản trị trên mọi lĩnh vực. Trong đó, “quản trị truyền thông” là một trong những nội dung quan trọng nhằm hướng đến xây dựng hình ảnh và mối quan hệ tích cực, hữu ích giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân và các nhóm công chúng liên quan, thông qua đó huy động sự tham gia của các bên vào quá trình này. Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp tăng cường quản trị truyền thông của chính quyền địa phương trong bối cảnh cải cách hành chính nhà nước hiện nay.

Từ khóa: Cải cách hành chính; chính quyền địa phương; quản trị truyền thông; quản trị quốc gia; người dân và các nhóm công chúng.

The documents of the 13th National Party Congress formalized the term "national governance" for the first time and affirmed that "renovating national governance in the direction of modernity and effective competition" is one of the three strategic breakthroughs. In order to achieve this goal, it is necessary to carry out governance innovation in all areas. In particular, "media and communication governance" is one of the important contents aimed at building a positive and useful image and relationship between state administrative agencies and the people and relevant public groups, thereby mobilizing the participation of parties in this process. The article analyzes the current situation and proposes solutions to strengthen media and communication governance of local authorities in the current context of state administrative reform.

Keywords: Administrative reform; local government; media and communication governance; public governance; people and public groups.

NGÀY NHẬN: 17/7/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/8/2023

NGÀY DUYỆT: 18/9/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.332.2023.607>

1. Đặt vấn đề

Trong một xã hội dân chủ, người dân có quyền và cần được theo dõi hoạt động của chính quyền. Đặc biệt, Nhà nước Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân, vì dân, mọi việc phải do “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” nên người dân cần được biết những

thông tin về hoạt động của chính quyền. Xã hội phát triển, người dân ngày càng có nhu cầu được tham gia theo dõi, giám sát, có ý kiến đối với các hoạt động của các cơ quan chính quyền để bảo đảm quyền dân chủ,

* TS, Học viện Hành chính Quốc gia

quyền lợi của mình. Mặt khác, để duy trì mối quan hệ tích cực, chính quyền phải nắm được những yêu cầu, mối quan tâm của người dân để điều chỉnh chính sách đáp ứng nguyện vọng người dân, bảo đảm sự ổn định và phát triển lành mạnh của quốc gia. Chính vì vậy, rất cần có hoạt động thông tin hai chiều làm cầu nối giữa chính quyền và Nhân dân. Vì thế, truyền thông trở thành một công cụ không thể thiếu trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Trong bối cảnh cải cách hành chính nhà nước, hoạt động quản trị truyền thông của chính quyền địa phương cũng cần đáp ứng các yêu cầu đặt ra tương ứng với mục tiêu và nội dung của chương trình cải cách. Quản trị truyền thông của chính quyền địa phương và quá trình cải cách hành chính nhà nước có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại với nhau. Sự thống nhất về mục tiêu giúp cho quản trị truyền thông và cải cách hành chính nhà nước có điều kiện hỗ trợ cho nhau trong quá trình quản lý của chính quyền địa phương.

2. Thực trạng quản trị truyền thông của chính quyền địa phương trong quá trình cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam

Hiện nay, công tác quản trị truyền thông của chính quyền địa phương được chia ra thành hai nhóm hoạt động cơ bản.

Thứ nhất, quản trị truyền thông đối với báo chí. Điều 4 *Luật Báo chí* năm 2016 quy định: “Báo chí ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân”.

Quản trị truyền thông đối với báo chí thể hiện qua ba hoạt động cơ bản:

(1) Phát ngôn công vụ. Ngày 09/02/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của

cơ quan hành chính nhà nước, góp phần cụ thể hóa hơn nữa việc chỉ định người phát ngôn cũng như hình thức phát ngôn trong cơ quan hành chính nhà nước. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các tỉnh xây dựng và ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn của địa phương. Đây là cơ sở quan trọng nhằm thể chế hóa, tạo hành lang pháp lý chính thức cho hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đều có người phát ngôn thực hiện việc phát ngôn cho địa phương. Người được cử phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định. Cả nước có 9/63 người phát ngôn là phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (chiếm 14,4%); 49/63 người phát ngôn là chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (chiếm 77,7%); 5/63 người phát ngôn là phó chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (chiếm 7,9%)¹. Riêng ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, người phát ngôn là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn không ít hạn chế trong hoạt động phát ngôn ở các cơ quan hành chính nhà nước:

- Cơ chế người phát ngôn và các vận dụng cơ chế phát ngôn còn chưa thống nhất ở nhiều đơn vị. Trong nhiều trường hợp, người phát ngôn chưa chủ động cung cấp thông tin, không kịp thời cập nhật hoặc không nắm rõ thông tin để cung cấp cụ thể, chuẩn xác.

- Người phát ngôn đều kiêm nhiệm, thời gian đầu tư cho công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không nhiều nên hiệu quả chưa cao; việc phối hợp giữa người phát ngôn và các cơ quan chức năng của địa phương chưa tốt nên người phát ngôn bị động trong cung cấp thông tin; một số địa

phương có tâm lý ngại tiếp xúc hoặc trả lời, thậm chí né tránh, khất lãn những vấn đề liên quan đến địa phương mình, đặc biệt là những thông tin xung quanh các vụ việc tiêu cực, vi phạm.

- Một số phát ngôn viên chưa được đào tạo bài bản các kỹ năng về phát ngôn và tiếp xúc báo chí.

(2) Tổ chức họp báo. Căn cứ vào những quy định pháp lý liên quan đến phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, họp báo thường kỳ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được tổ chức, trở thành một kênh thông tin chính thống quan trọng và cũng là một hình thức truyền thông cơ bản và chính thống của chính quyền địa phương.

Qua việc tổ chức họp báo công vụ nói chung, họp báo thường kỳ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nói riêng, rất nhiều các vấn đề “nóng” của xã hội được cập nhật và giải quyết kịp thời, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, góp phần phát huy dân chủ và tạo sự đồng thuận của người dân đối với các hoạt động và chính sách của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều điểm bất cập, hạn chế trong tổ chức họp báo công vụ:

- Về căn cứ pháp lý, cho đến nay, chưa có một văn bản quy phạm pháp luật nào quy định riêng và cụ thể về tổ chức họp báo nói chung và họp báo của chính quyền địa phương nói riêng. Các quy định này vẫn còn nằm tản mạn, chưa được xây dựng và ban hành có tính hệ thống.

- Về cơ cấu tổ chức, trong các cơ quan công quyền chưa có một bộ phận chuyên trách cũng như người phát ngôn chuyên nghiệp đảm trách công việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự hiểu và coi báo chí là một kênh thông tin quan trọng trong việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của địa phương hoặc giúp giải thích, làm sáng tỏ những vấn đề mà dư luận quan tâm. Tâm lý e ngại thì dẫn tới né tránh báo chí. Chính điều này đã làm hạn chế năng lực cung

cấp thông tin của các bộ, ngành, địa phương, dẫn tới tình trạng thông tin bị chậm, phải đuối theo sự kiện trong khi báo chí lại phải dựa vào các nguồn thông tin khác có nguy cơ phản ảnh không chính xác bản chất sự việc.

(3) Quản trị khủng hoảng truyền thông. Trong hoạt động quản lý nhà nước, chính quyền nói chung và chính quyền địa phương nói riêng tất yếu sẽ gặp phải không ít vấn đề. Những vấn đề nhỏ nếu không được nhận diện và giải quyết, sẽ có lúc trở thành những sự cố lớn và tệ hơn nữa là những khủng hoảng trong tổ chức. Ngày nay, với sự phát triển và hỗ trợ của các công cụ truyền thông và báo chí, sự lan truyền của các “tin đồn”, “dư luận đám đông” sẽ có sức phá hủy mạnh hơn gấp nhiều lần, có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín và tổ chức hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, gây ra khủng hoảng thông tin - truyền thông, khủng hoảng niềm tin trong xã hội.

Nhìn vào thực trạng quản lý khủng hoảng truyền thông trong của chính quyền địa phương hiện nay, có thể thấy còn rất nhiều bất cập: thông tin đến công chúng không kịp thời và đầy đủ; phản ứng trong khủng hoảng chậm trễ; phát ngôn không thống nhất trong khủng hoảng; sự bất ngờ trong khủng hoảng dẫn đến phản ứng vội vã, thiếu cẩn trọng. Do những đặc điểm và phản ứng mang tính tiêu cực thường thấy trong các cuộc khủng hoảng, mỗi tổ chức cần có những chiến lược quản trị khủng hoảng một cách cụ thể, có các kịch bản rõ ràng và mang tính chuyên nghiệp để sẵn sàng ứng phó kịp thời. Đối với các tổ chức công quyền thì điều này càng trở nên quan trọng, vì nó ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của cả nền công vụ và có thể tác động đến sự bình ổn chính trị của địa phương và cả quốc gia.

Thứ hai, quản trị truyền thông đối với người dân.

(1) Cung cấp thông tin đến người dân, nhiều địa phương chưa có cơ chế thích hợp để người dân có thể tiếp cận được thông tin

cũng như huy động được sự tham gia của người dân vào quá trình ban hành, thực thi và kiểm tra việc thực thi chính sách.

(2) Tiếp nhận thông tin phản hồi từ người dân (tham vấn công chúng). Trên Cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp tỉnh, một trong những điểm nổi bật là có các cửa giao dịch điện tử theo công nghệ dịch vụ Web giữa các chủ thể (các cơ quan trung ương và chính quyền địa phương; dịch vụ chính quyền với công dân; chính quyền với doanh nghiệp...) theo kiến trúc cổng tương tác thông tin. Một số website được tích hợp vào cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương, phục vụ rất tốt cho việc tham vấn công chúng, tiếp nhận thông tin phản hồi như: Chuyên mục Góp ý hiến kế; Đối thoại trực tuyến; Trả lời công dân; Tra cứu thông tin khiếu nại, tố cáo... Tuy nhiên, việc thực hiện các ý kiến đóng góp, tham vấn công chúng vẫn còn hạn chế, chưa kịp thời.

3. Một số giải pháp tăng cường quản trị truyền thông của chính quyền địa phương

Một là, hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định pháp lý về quản trị truyền thông.

Bổ sung nhiệm vụ quản trị truyền thông trong chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương các cấp được quy định trong *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* và các văn bản dưới luật hướng dẫn thi hành. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật hỗ trợ cho việc công khai, minh bạch thông tin, như: luật hóa nghị định quy định về hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Cần ban hành các quy định bắt buộc về sự phối hợp công tác truyền thông trong nội bộ các cơ quan thuộc chính quyền địa phương, giữa các cơ quan này và với cơ quan trung ương để tạo sức mạnh tổng hợp trong công tác truyền thông. Bổ sung các quy phạm về chế tài xử phạt trong các văn bản quy phạm pháp luật về công khai, minh bạch thông tin nói riêng và hoạt động quản trị địa phương nói chung.

Hai là, hoàn thiện tổ chức bộ máy thực thi quản trị truyền thông.

(1) Đối với Sở Thông tin và Truyền thông - là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu về quản trị truyền thông đối với chính quyền địa phương cấp tỉnh, cần tiến hành việc sắp xếp, quy hoạch lại hệ thống cơ quan báo chí, cơ quan ngôn luận của chính quyền địa phương một cách thống nhất theo hướng giảm số lượng cơ quan báo in, mỗi cơ quan báo in có thể có nhiều ấn phẩm (trong đó có 1 ấn phẩm chính và có thể có một số ấn phẩm phụ), giảm số lượng đầu báo của chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn và phù hợp với tôn chỉ mục đích, nhiệm vụ chính trị được giao.

(2) Đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đề xuất thành lập bộ phận chuyên trách về quản trị truyền thông, để giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện và quản lý hoạt động truyền thông cho chính mình. Tuy nhiên, trong bối cảnh hành chính nhà nước, việc này cần rất cần trọng, được tính toán và tiến hành theo lộ trình, nhằm bảo đảm nguyên tắc cơ bản và những quy định về tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước.

Ba là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản trị truyền thông.

Hiện nay, nhiều cơ quan nhà nước đã tổ chức các khóa tập huấn về các kỹ năng, nghiệp vụ truyền thông và quản trị truyền thông cho nhà báo và công chức phụ trách công tác truyền thông trong tổ chức. Tuy nhiên, các hoạt động này vẫn chưa phát huy được hiệu quả, chưa có đầu mối cơ quan chức năng đứng ra quản lý một cách thống nhất.

Để khắc phục tình trạng trên, cần đưa hoạt động đào tạo và tập huấn các kỹ năng, nghiệp vụ truyền thông về một đầu mối cơ quan chức năng quản lý hoạt động. Bộ Nội vụ là đầu mối, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng khung chương trình đào tạo. Trên cơ sở khung quy định đó, các địa phương có thể triển khai xây dựng

chương trình hay kế hoạch đào tạo theo yêu cầu thực tế của từng đơn vị.

Bốn là, tiến hành các hoạt động nghiên cứu, đánh giá hiệu quả và ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản trị truyền thông.

Chính quyền địa phương các cấp cần có kế hoạch và dành một phần ngân sách cần thiết để tiến hành các hoạt động hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học về công tác truyền thông, trên cơ sở tiếp cận cả góc độ lý luận và thực tiễn tại địa phương. Các đề án này cần nghiên cứu và khảo sát chất lượng truyền thông, về phản hồi của báo chí và đánh giá của dư luận xã hội về hoạt động quản lý của chính quyền địa phương cũng như nghiên cứu và đề xuất các mô hình hoạt động truyền thông phù hợp với yêu cầu, chức năng và nhiệm vụ của mỗi cấp chính quyền.

Bên cạnh đó, tiếp tục tích cực đổi mới phương thức kết nối với người dân và xã hội theo hướng sử dụng các kênh truyền thông phi truyền thống, trong đó có mạng xã hội, nhằm tận dụng lợi thế của các phương thức này để truyền tải thông điệp và thu nhận thông tin một cách nhanh chóng, sớm phát hiện và giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, ở phương diện khác, việc ứng dụng công nghệ hiện đại không làm giảm đi ý nghĩa của việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa chính quyền địa phương và người dân, giữa chính quyền địa phương với các nhóm công chúng bên trong và bên ngoài tổ chức. Hình thức truyền thông này khi được hỗ trợ bởi các phương tiện truyền thông hiện đại đã, đang và sẽ trở thành một trong những cách thức quan trọng để chính quyền địa phương tiếp thu, lắng nghe ý kiến của công chúng, cung cấp thông tin và gây dựng được niềm tin cũng như mối quan hệ tốt đẹp với công chúng nói chung.

4. Kết luận

Trong bối cảnh cải cách hành chính nhà nước hiện nay, công tác quản trị truyền thông của chính quyền địa phương lại đặt ra những yêu cầu mới. Tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của

người dân vào quá trình quản lý xã hội đòi hỏi phải được thực thi một cách thực chất. Những cơ hội do bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đem lại cũng tác động cơ bản đến các loại hình và tính chất của truyền thông, hình thành nên các loại hình truyền thông phi truyền thống.

Sự chuyển đổi từ thế giới thực sang thế giới ảo đòi hỏi công tác và công cụ quản trị truyền thông cũng cần có sự bổ sung, thay đổi, làm mới sao cho thích ứng và hiệu quả. Điều này cũng yêu cầu chính quyền địa phương phải có một chiến lược quản trị truyền thông dài hạn, xác định rõ vai trò và tầm quan trọng của hoạt động này trong việc duy trì và củng cố quyền lực chính trị một cách bền vững, mang lại sự ủng hộ đối với hoạt động của chính quyền địa phương, từ đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. □

Chú thích:

1. Tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định 77/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. <https://mic.gov.vn>, truy cập ngày 14/8/2021.

2. Tham vấn công chúng. <https://nhandan.vn>, truy cập ngày 28/4/2021.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

2. Luật Báo chí năm 2016.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

5. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

6. Tạ Ngọc Tấn. Truyền thông đại chúng. H. NXB Chính trị quốc gia, 2001, tr. 8.

7. Uma Narula. Handbook of Communication Models, Perspectives, Strategies. Atlantic Publishers & Distributors, New Delhi, 2006.